

Số: 117/2019/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2019/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Phạm Thái Thoại Anh T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: số 73Đ, tổ 11, khu vực 2, phường AK, quận NK, thành phố CT.

2. Ông Bành Hải Đ, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Số 279, đường số 8, KDC khóm 8, phường CPA, thị xã CĐ, tỉnh AG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thái Thoại Anh T và ông Bành Hải Đ tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2012 và đã đăng ký kết hôn tại UBND phường CPA, thị xã CD, tỉnh AG. Thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, sau đó bất đồng về quan điểm sống. Dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng để cùng chăm sóc cho con nhưng không đạt kết quả nên ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Bà Phạm Thái Thoại Anh T và ông Bành Hải Đ chung sống với nhau có 01 con chung tên Bành Phạm Gia H (nữ); sinh ngày 15/4/2015. Sau khi ly hôn ông bà thống nhất giao cháu H cho bà T nuôi dưỡng, ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Ông Đ và bà T cho rằng không có.

[4] Về nợ chung: bà T và ông Đ cam kết không có nợ.

[5] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến nên lập biên bản hò giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có bên đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thái Thoại Anh T và ông Bành Hải Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thái Thoại Anh T và ông Bành Hải Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: giao cháu Bành Phạm Gia H (nữ); sinh ngày 15/4/2015 cho bà T nuôi dưỡng, ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đ, không ai có quyền

ngăn cản.

Về tài sản chung: không có

Về nợ chung: không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp ông Đ bà T tự chịu trách nhiệm.

Về án phí: bà T và ông Đ mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà T ông Đ đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000339 ngày 12/4/2019 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- UBND phường CPA, TX CĐ, T. AG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tuyết Mai